

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HSPT

Ngày: 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Vĩnh Tá** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Thanh T** - sinh ngày 04/8/1970 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 25 phường Hòa Khánh B, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (chết) và bà Phạm Thị T (chết); Có chồng là Nguyễn Văn N (sinh năm: 1966) và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 28/01/2019 bị UBND TP Đà Nẵng xử phạt hành chính số tiền 70.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu (Quyết định số 472/QĐ-UBND). Ngày 26/3/2019, T đã nộp số tiền xử phạt trên tại Kho bạc Nhà nước quận Liên Chiểu.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh T là đối tượng thường mua hàng cấm là các loại thuốc lá điều nhập lậu để bán cho các tạp hóa trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ngày 16/12/2018, lực lượng Công an quận Liên Chiểu đã phát hiện và thu giữ của T 880 bao thuốc lá nhập lậu các loại, ngày 28/01/2019, UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt hành chính T với số tiền 70.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu (Quyết định số 472/QĐ-XPVHHC).

Sau khi bị xử phạt, T vẫn thường mua thuốc lá điều nhập lậu từ Đông H, Q về Đà Nẵng để bán lại kiếm lời. Tối ngày 31/7/2019, Trần Thị Kim N (tên thường gọi là Út) gọi điện thoại nói cho T biết ngày mai (01/8/2019) sẽ vào Đà Nẵng để tìm con trai và nhờ T chở đi. Nghe vậy, T nhờ N đem vào Đà Nẵng giúp cho T một số thuốc lá điều nhập lậu và T sẽ cho tiền xe đi, N đồng ý. Sau đó, T liên lạc với đối tượng tên là B (chưa rõ lai lịch, thường bán thuốc lá tại Bến xe thành phố Đông H, tỉnh Q) hỏi mua 15 cây thuốc lá nhập lậu nhãn hiệu 555 ORIGINAL, 10 cây thuốc lá nhập lậu nhãn hiệu JET và yêu cầu B đưa số cây thuốc này đến nhà N để N mang vào Đà Nẵng cho T, B đồng ý. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, có một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) chở đến nhà N 01 valy và 01 thùng giấy các tông bên trong có chứa thuốc lá điều nhập lậu. Sáng ngày 01/8/2019, N đón xe khách và mang theo số thuốc lá điều trên vào Đà Nẵng. Khoảng 11h00' cùng ngày, N xuống xe tại khu vực ngã ba đường Nguyễn Lương Bằng và đường số 2, KCN Hòa Khánh; T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 43L1-7414 đón N và chở về bãi đất trống trước nhà T. Tại đây, N lấy số thuốc lá trong valy và thùng các tông ra giao cho T; T xếp số thuốc lá này vào thùng các tông của T để chuẩn bị mang đi bán và đưa cho N tổng số tiền 4.770.000 đồng (trong đó: 4.170.000 đồng là tiền T nhờ N mang về trả cho B và 600.000 đồng tiền T trả công cho N đã mang số thuốc lá trên vào Đà Nẵng). Sau đó, T chở N ra lại khu vực ngã ba đường Nguyễn Lương Bằng và đường số 2, KCN Hòa Khánh để chờ cháu N đến chở đi tìm con, T điều khiển xe máy chở theo số hàng thuốc lá nói trên đi tìm các đại lí, tạp hóa bán lại. Lúc này, N bị lực lượng Công an quận Liên Chiểu phát hiện, mời về làm việc để xác minh, làm rõ hành vi vi phạm. Đối với T, khi đến phía trước cổng Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng thuộc phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát Kinh tế - Công an quận Liên Chiểu phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe và kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong thùng các tông có 25 cây thuốc lá nhập lậu các loại, gồm 15 cây nhãn hiệu 555 ORIGINAL và 10 cây nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 gói, mỗi gói 20 điếu) và

T không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận giám định số 816/C09C (Đ4) ngày 15/8/2019 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: 150 bao thuốc lá điều, mang nhãn hiệu BLEND NO.555 ORIGINAL, loại 20 điếu/bao và 100 bao thuốc lá điều mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm và được sản xuất tại nước ngoài.

Tang vật thu giữ:

- 250 bao thuốc lá điều (trong đó: 150 bao thuốc lá điều, mang nhãn hiệu BLEND NO.555 ORIGINAL và 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET), đều có xuất xứ ngoại nhập, không có tem nhãn phụ bằng tiếng Việt, không có hóa đơn, chứng từ, chứng minh nguồn gốc, xuất xứ;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 43L1-7414 và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màu xanh dương, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0935437007.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã quyết định: Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2019, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có cơ sở và mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã quyết định 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng giảm nhẹ một phần hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo bổ sung xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Thị Thanh T là đối tượng thường mua hàng cấm là các loại thuốc lá điều nhập lậu để bán cho các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ngày 28/01/2019, UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 472/QĐ-XPVHHC xử phạt hành chính Nguyễn Thị Thanh T với số tiền 70.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Đến ngày 01/8/2019, T tiếp tục thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế - Công an quận Liên Chiểu phát hiện, thu giữ 25 cây thuốc lá nhập lậu các loại, gồm 15 cây nhãn hiệu 555 ORIGINAL và 10 cây nhãn hiệu JET (mỗi cây 10 gói, mỗi gói 20 điếu) và T không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Do đó, Bản án sơ thẩm số 147/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo về tội danh, không kháng cáo kêu oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.
2. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) năm tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Toà án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Minh